

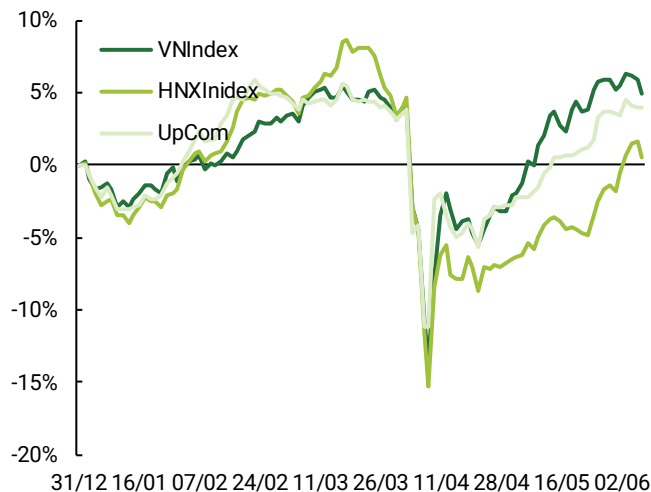
VN-Index **1329.89 (-0.91%)**
 1058 Tr. cổ phiếu 24089.7 Tỷ VND (25.40%)

HNX-Index **228.61 (-1.12%)**
 116 Tr. cổ phiếu 2061.7 Tỷ VND (7.25%)

UPCOM-Index **98.89 (0.02%)**
 91 Tr. cổ phiếu 1054.9 Tỷ VND (19.06%)

VN30F1M **1413.60 (-0.94%)**
 175,511 HD OI: 47,925 HD

% Hiệu suất từ đầu năm (YTD) các chỉ số



NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

- **Diễn biến:** Lực cung tiếp tục thẳng thừng trong phiên đẩy chỉ số đóng cửa trong sắc đỏ và dưới mốc 1330 điểm. Cuộc điện đàm giữ Tổng thống Mỹ Trump và Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình diễn ra đúng như kỳ vọng, dù vậy, có vẻ chưa có thêm nhiều xúc tác và chi tiết thỏa thuận vẫn chưa rõ ràng. Kết quả chỉ cho thấy ông Trump đề cập các tiến trình đàm phán vẫn sẽ tiếp tục và đã giải quyết xong tranh chấp xung quanh việc xuất khẩu đất hiếm. Ở diễn biến khác, tranh cãi giữa CEO Elon Musk và Tổng thống Trump mới đây tiếp tục làm suy yếu niềm tin của nhà đầu tư vào kinh tế Hoa Kỳ. Trong nước, số liệu tình hình kinh tế vĩ mô 5 tháng đầu năm 2025 vừa được công bố và thị trường cũng giao dịch thận trọng để đánh giá.
- **Điểm nhấn trong phiên:** Thanh khoản gia tăng so với phiên trước với độ rộng nghiêng hẳn về bên bán. Dấu hiệu chậm lại từ những cổ phiếu dẫn dắt - giao dịch kênh trên, đang phát tín hiệu điều chỉnh. Trong khi hoạt động ở nhóm đầu cơ penny lại trở nên sôi nổi phiên nay (thêm tín hiệu cần thận trọng). Đa số nhóm ngành chịu áp lực giảm điểm. Sắc xanh còn duy trì đến kết phiên ghi nhận ở nhóm Dầu khí. Ở chiều ngược lại, nhóm Bất động sản, Ngân hàng, Công nghệ, Bán lẻ, phản ứng kém khả quan. Xét về đóng góp điểm số, HPG, PLX, STB, là những mã hỗ trợ tích cực, trong khi đà giảm từ TCB, VIC, GVR, đã kìm hãm sự phục hồi. Khối ngoại trở lại bán ròng lượng lớn hơn 2200 tỷ đồng, tập trung phần lớn ở VHM (hơn 1500 tỷ), VCI, FPT, HAH.

GÓC NHÌN KỸ THUẬT

- Với việc đóng cửa thấp hơn ngưỡng 1330 điểm bằng mẫu hình nến đỏ thân lớn, cùng với các cơ sở trước đó (tín hiệu phân kỳ, khoảng "gap" kiệt sức) đã xác nhận **VN-Index bước vào giai đoạn điều chỉnh**. Điểm lạc quan là thanh khoản không quá lớn cho thấy lực cung chưa gây áp lực. Nhịp điều chỉnh kỳ vọng mang tính kỹ thuật nhằm củng cố lại xu hướng đi lên. Vùng hỗ trợ gần quanh 1320 – 1325 điểm có thể xuất hiện lực cầu đỡ, tạo phản ứng hồi phục. Tuy nhiên, nếu vùng này tiếp tục bị xuyên thủng, chỉ số khả năng lùi về kiểm định lại mốc tâm lý 1300 điểm. **Đối với HNX-Index**, áp lực bán cũng chi phối đẩy chỉ số hạ nhiệt về mức 228. Đây cũng là khu vực cận vùng hỗ trợ ngắn hạn 225 – 227, khả năng vận động sẽ cân bằng.
- **Chiến lược chung:** Hạ bớt tỷ trọng về tỷ lệ trung bình, cân nhắc tạm dừng nhịp hồi kỹ thuật ở các phiên tới. Chờ đợi xuất hiện mẫu hình đảo chiều đáng tin cậy để cover lại vị thế sau đó. Các nhóm ưu tiên chú ý là Bất động sản, Tiện ích, Ngân hàng, Đầu tư công.

CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

Bán MBB (Xem tiếp tại trang 7)

Phái sinh (trang 9)

Diễn biến thị trường từ đầu năm đến hiện tại

Chỉ số	Giá đóng cửa				% Thay đổi				Giá trị giao dịch (Tỷ VND)	% Biến động giá trị giao dịch so với			Khối lượng giao dịch (Triệu CP)	% Biến động khối lượng giao dịch so với		
		(%) 1D	(%) 1W	(%) 1M		01 phiên trước	Trung bình 01 tuần	Trung bình 01 tháng			01 phiên trước	Trung bình 01 tuần		Trung bình 01 tháng		
Theo chỉ số																
VN-Index	1,329.9 ▼	-0.9%	-0.2%	7.1%	24,089.7 ▲	25.40%	7.7%	34.7%	1,057.6 ▲	23.7%	7.2%	35.3%				
HNX-Index	228.6 ▼	-1.1%	2.4%	7.4%	2,061.7 ▲	7.3%	24.2%	91.7%	116.2 ▲	5.0%	15.4%	69.4%				
UPCOM-Index	98.9 ▬	0.0%	0.4%	6.4%	1,054.9 ▲	19.1%	32.5%	39.5%	91.1 ▲	108.9%	9.1%	61.7%				
VN30	1,419.0 ▼	-0.9%	-0.3%	7.5%	11,225.6 ▲	49.0%	11.6%	30.5%	342.2 ▲	50.2%	-6.1%	13.8%				
VNMID	1,928.0 ▼	-1.2%	0.7%	7.8%	9,710.8 ▲	12.9%	8.0%	42.2%	476.6 ▲	19.8%	13.7%	48.5%				
VNSML	1,453.9 ▼	-1.1%	0.9%	6.6%	2,042.7 ▼	-11.8%	3.1%	29.0%	130.9 ▼	-7.8%	17.2%	30.5%				
Theo ngành (VNINdex)																
Ngân hàng	512.5 ▼	-0.8%	-	-	5,330.9 ▲	45.6%	-12.6%	-17.5%	230.4 ▲	47.4%	-21.1%	-24.5%				
Bất động sản	405.1 ▼	-1.0%	-	-	5,481.3 ▲	43.6%	0.5%	22.3%	222.9 ▲	12.1%	-18.1%	10.9%				
Dịch vụ tài chính	250.5 ▼	-2.0%	-	-	3,593.1 ▲	22.3%	-11.6%	15.6%	198.6 ▲	23.0%	-11.4%	10.6%				
Công nghiệp	215.2 ▼	-0.4%	-	-	1,487.6 ▲	11.9%	-13.7%	-3.8%	36.9 ▲	3.3%	-27.3%	-18.4%				
Tài nguyên cơ bản	440.5 ▬	0.8%	-	-	1,518.7 ▲	99.9%	10.8%	44.0%	72.5 ▲	82.1%	5.4%	32.3%				
Xây dựng - Vật Liệu	162.2 ▼	-1.6%	-	-	1,506.3 ▲	1.1%	-6.9%	12.9%	84.7 ▲	8.5%	0.6%	22.2%				
Thực phẩm	486.6 ▼	-1.1%	-	-	1,440.3 ▼	-19.7%	-21.0%	-11.1%	48.3 ▲	2.1%	-16.9%	-3.2%				
Bán Lẻ	1,148.4 ▼	-2.0%	-	-	533.8 ▲	14.4%	-42.3%	-34.0%	9.7 ▲	18.0%	-40.0%	-29.3%				
Công nghệ	521.3 ▼	-1.6%	-	-	718.2 ▲	1.7%	-9.2%	-31.4%	8.3 ▼	-10.6%	-31.8%	-35.6%				
Hóa chất	163.3 ▼	-2.1%	-	-	575.5 ▼	-4.1%	-26.0%	-21.4%	17.5 ▲	3.6%	-22.7%	-17.2%				
Tiện ích	643.1 ▼	-0.8%	-	-	633.8 ▲	32.4%	29.6%	48.0%	23.5 ▲	25.1%	-3.2%	2.9%				
Dầu khí	60.3 ▲	1.5%	-	-	502.4 ▲	124.2%	60.4%	105.1%	22.6 ▲	113.5%	49.2%	90.7%				
Dược phẩm	417.4 ▼	-0.5%	-	-	39.2 ▼	-24.2%	-52.4%	-44.5%	3.0 ▼	-19.8%	-36.3%	-20.6%				
Bảo hiểm	81.8 ▼	-1.6%	-	-	30.2 ▼	-50.6%	-25.1%	-24.8%	0.8 ▼	-47.3%	-22.5%	-19.7%				

Nguồn: FiinPro, PHS tổng hợp

Diễn biến chỉ số chứng khoán của các thị trường trong khu vực và thị trường lớn trên Thế giới

Chỉ số	Thị trường	Giá đóng cửa	% Thay đổi giá		Chỉ số định giá	
			1 ngày	YTD	P/E	P/B
VN-Index	Việt Nam	1,329.9 ▼	-0.9%	5.0%	13.7x	1.7x
SET-Index	Thái Lan	1,136 ▼	-0.4%	-18.8%	13.9x	1.1x
JCI-Index	Indonesia	7,113	-	0.5%	16.7x	1.9x
FTSE Bursa Malaysia	Malaysia	11,355 ▼	-0.1%	-9.8%	14.4x	1.3x
PSEi Index	Phillipines	6,377	-	-2.3%	11.1x	1.4x
Shanghai Composite	Trung Quốc	3,385 ▬	0.0%	1.0%	15.0x	1.4x
Hang Seng	Hồng Kông	23,793 ▼	-0.5%	18.6%	11.5x	1.3x
Nikkei 225	Nhật Bản	37,742 ▬	0.5%	-5.4%	17.4x	2.0x
S&P 500	Mỹ	5,939 ▼	-0.5%	1.0%	25.2x	5.0x
Dow Jones	Mỹ	42,320 ▼	-0.3%	-0.5%	22.5x	5.3x
FTSE 100	Anh	8,814 ▬	0.1%	7.8%	13.2x	2.0x
Euro Stoxx 50	Châu Âu	5,408 ▼	0.0%	10.5%	16.2x	2.1x
DXV		99 ▬	0.2%	-8.8%		
USDVND		26,061 ▼	-0.1%	2.3%		

Nguồn: Bloomberg, PHS tổng hợp

Ghi chú: Chỉ số S&P 500, Dow Jones, FTSE 100 và Euro Stoxx 50 lấy giá đóng cửa hôm trước

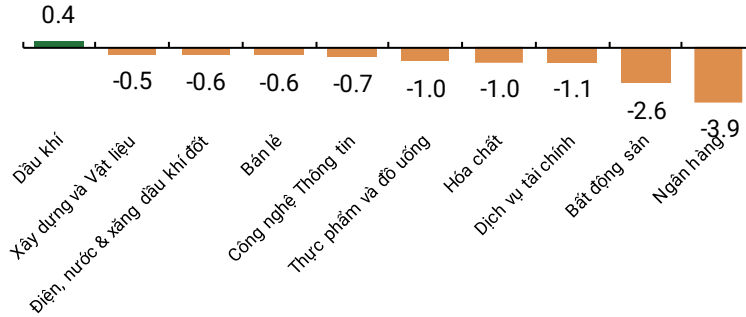
Biến động giá/ chỉ số các loại hàng hóa toàn cầu

Giá/ Chỉ số hàng hóa		% Thay đổi giá			
		1D	1M	% YTD	% YoY
Dầu Brent	▬	0.1%	5.2%	-12.4%	-18.1%
Dầu WTI	▬	0.9%	7.3%	-11.6%	-16.0%
Khí gas	▬	0.3%	7.7%	2.6%	32.2%
Than cốc (*)	▼	-5.6%	-12.5%	-26.1%	-39.6%
Thép HRC (*)	▬	0.5%	-2.4%	-7.2%	-14.6%
PVC (*)	▼	-1.0%	-1.1%	-5.6%	-21.7%
Phân Urea (*)	▼	-0.6%	1.7%	4.3%	16.7%
Cao su thiên nhiên	▬	0.1%	-6.6%	-18.4%	-10.4%
Bông Cotton	▬	0.5%	-9.2%	-4.5%	-13.4%
Đường	▼	-1.3%	-5.2%	-14.1%	-13.9%
World Container Index	▲	40.6%	68.6%	-7.3%	-25.2%
Baltic Dirty tanker Index	▲	3.8%	-9.4%	3.2%	-23.2%
Vàng	▼	-0.4%	-2.2%	27.9%	41.3%
Bạc	▲	4.9%	8.9%	25.2%	15.5%

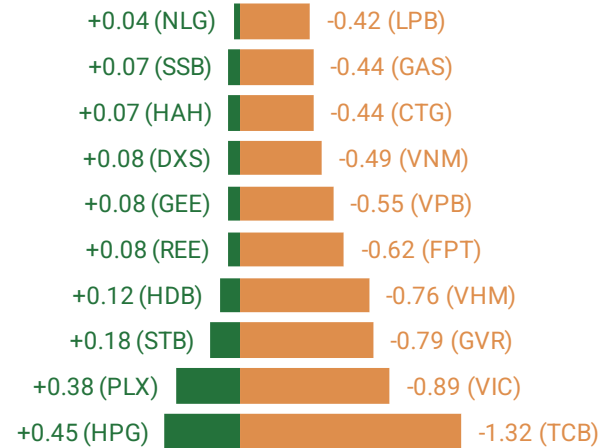
Nguồn: Bloomberg, PHS tổng hợp

Ghi chú (*) Chỉ số giá tại thị trường Trung Quốc

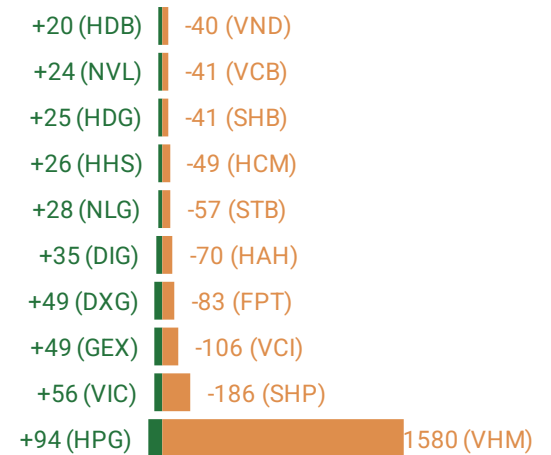
TOP NGÀNH ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO VNINDEX



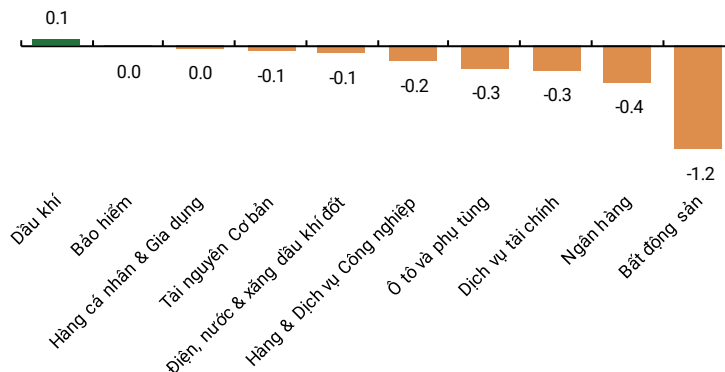
TOP CỔ PHIẾU ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO VNINDEX



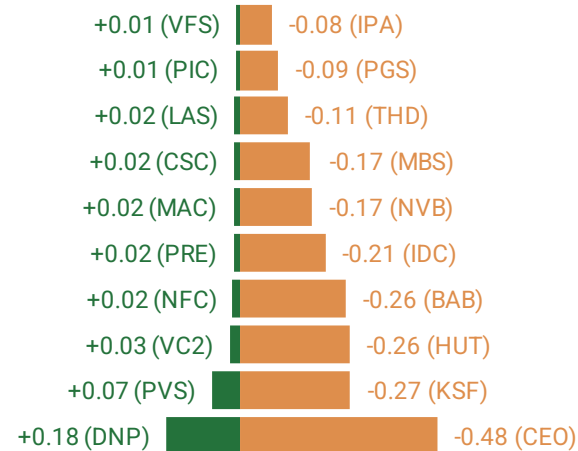
TOP CỔ PHIẾU NGTNN GIAO DỊCH RÒNG (Tỷ VND) - VNINDEX



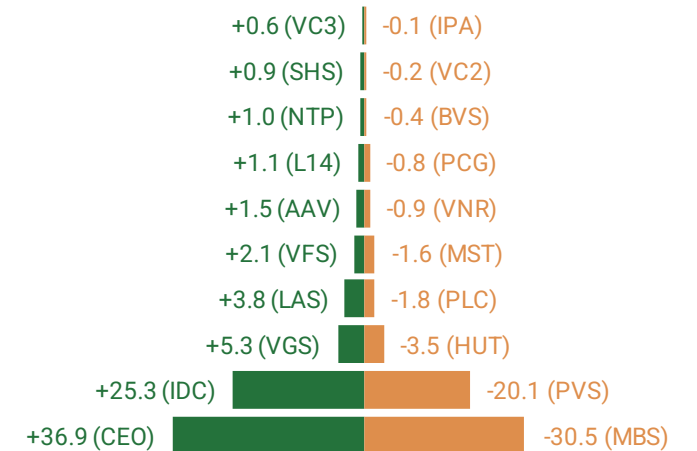
TOP NGÀNH ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO HNXINDEX



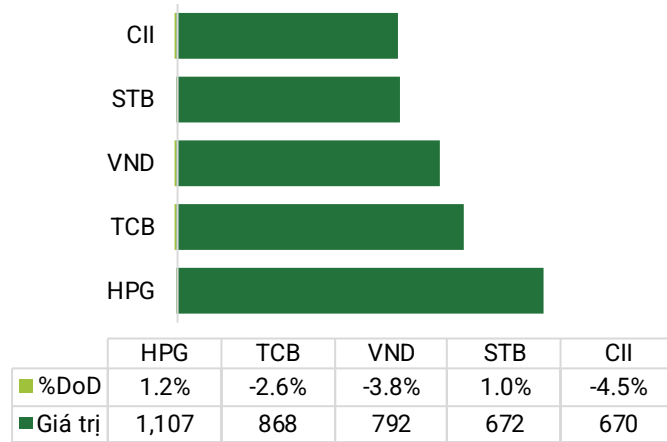
TOP CỔ PHIẾU ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO HNXINDEX



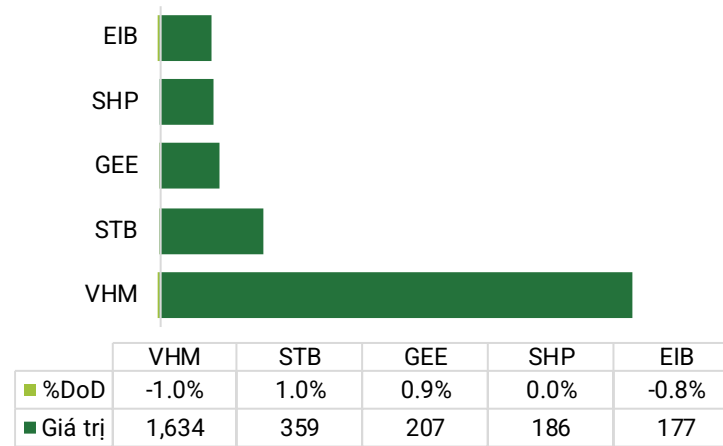
TOP CỔ PHIẾU NGTNN GIAO DỊCH RÒNG (Tỷ VND) - HNXINDEX



TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH KHỚP LỆNH (Tỷ VND) - VNINDEX

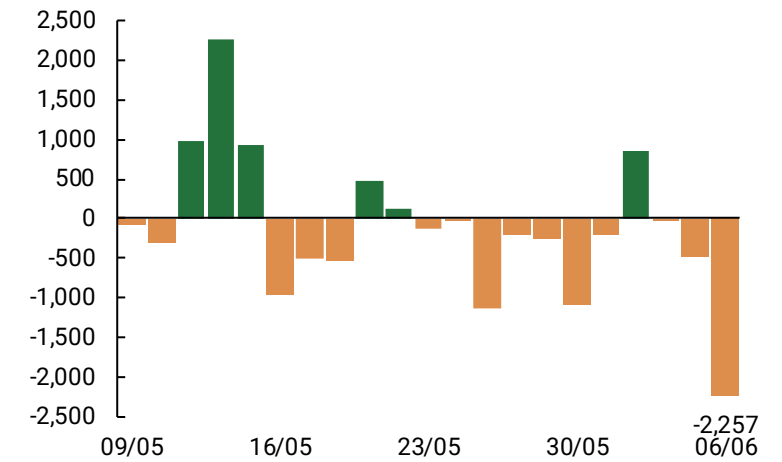


TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH THỎA THUẬN (Tỷ VND) VNINDEX

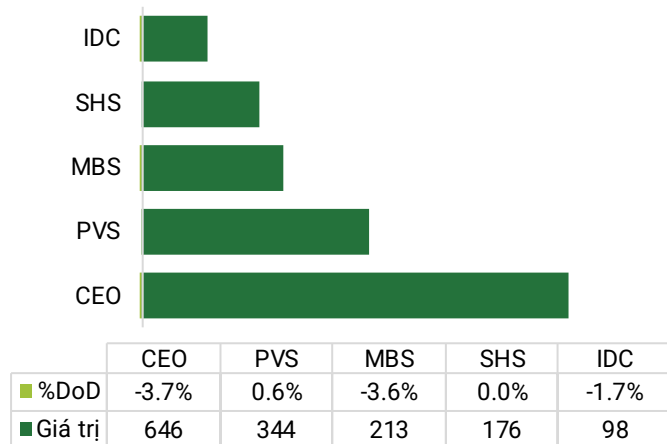


BẢN TIN CHỨNG KHOÁN THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ

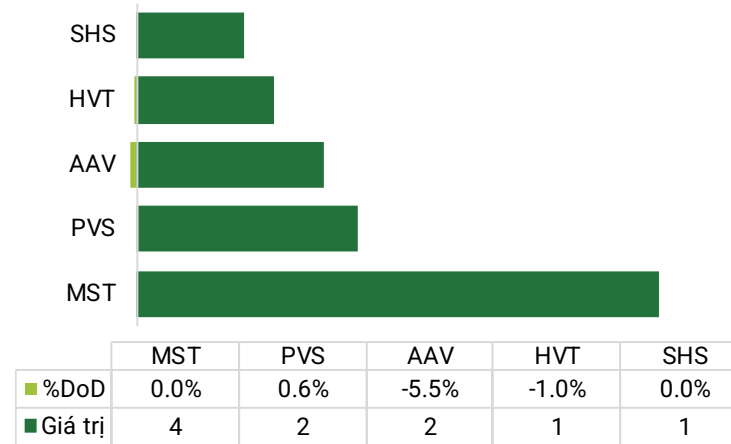
GIÁ TRỊ GD RÒNG NĐTNN TẠI VNINDEX (Tỷ VND)



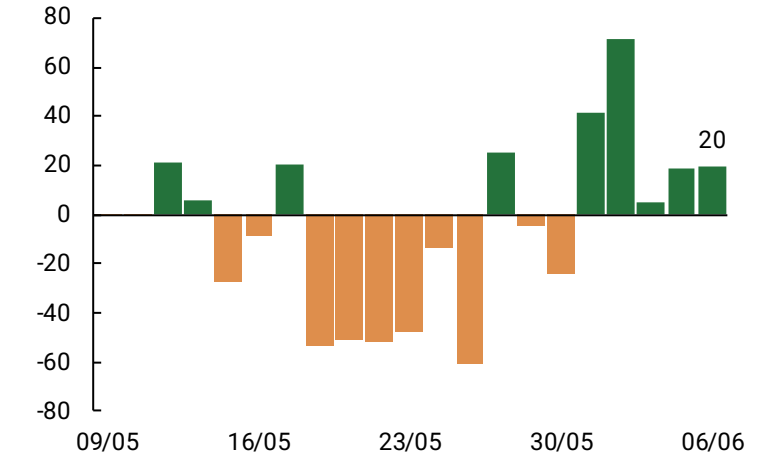
TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH KHỚP LỆNH (Tỷ VND) - HNXINDEX



TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH THỎA THUẬN (Tỷ VND) HNXINDEX



GIÁ TRỊ GD RÒNG NĐTNN TẠI HNXINDEX (Tỷ VND)





Góc nhìn kỹ thuật VNindex

- ✓ Nến đỏ thân lớn, vol tăng nhưng ngang mức bình quân 20 phiên.
- ✓ Hỗ trợ: 1310 - 1320.
- ✓ Kháng cự: 1350.
- ✓ Chỉ báo MACD, RSI suy yếu
- ✓ Xu hướng: Điều chỉnh ngắn hạn.

Kịch bản: Thêm nhiều tín hiệu suy yếu xác nhận VN-Index đã bước vào giai đoạn điều chỉnh. **Ở chiều hướng tích cực, vận động kỳ vọng rung lắc đi ngang và giữ được hỗ trợ 1320 điểm.** Trường hợp đánh mất ngưỡng này, mức thoái lui có thể sâu hơn và tìm về lại khu vực 1290 – 1300 điểm.



Góc nhìn kỹ thuật VN30

- ✓ Nến đỏ thân lớn, vol tăng nhưng dưới mức bình quân 20 phiên.
- ✓ Hỗ trợ: 1375 - 1400.
- ✓ Kháng cự: 1440.
- ✓ Chỉ báo MACD, RSI suy yếu
- ✓ Xu hướng: Điều chỉnh ngắn hạn.

➔ Với 3 phiên giảm điểm, giá đã phủ định đà tăng của nến ngày 03/06, cho thấy đây là một nền tảng “kiệt sức”. **Vận động khả năng sẽ tiếp tục hạ nhiệt và kiểm định lại khu vực đỉnh cũ cận 1400 điểm.** Khớp lệnh thấp cho thấy lực cung chưa gây áp lực, kỳ vọng nhịp điều chỉnh mang tính củng cố lại đà.

STOCK		STRATEGY	Technical			Financial Ratio		
Ticker	MBB	SELL	Current price	24.15		P/E (x)	6.0	
Exchange			HOSE	Action price	23.5	2.8%	P/B (x)	1.2
Sector			Bank	Selling price	(9/6)	24.15	EPS	4049.0
							ROE	22.6%
						Stock Rating	BBB	
						Scale Market Cap	Medium	



TÍN HIỆU KỸ THUẬT

- Giá giảm thấp hơn MA20 và chưa thể phục hồi.
 - Cụm ba nến đỏ phủ định nến bật tăng ngày 02/06, cho thấy lực cung vẫn chi phối
 - Chỉ báo RSI giảm về dưới mức trung tính 50 cùng với MACD đã cắt xuống signal và tiếp tục mở rộng khoảng cách, phát tín hiệu động lượng đang yếu dần.
- Đà tăng suy yếu, xu hướng điều chỉnh khả năng tiếp tục.
- KN bán quanh giá hiện tại hoặc tận dụng nhịp hồi kỹ thuật, tránh rủi ro điều chỉnh sâu hơn.

Cổ phiếu khuyến nghị trong ngày

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	LN dự kiến	Giá cắt lỗ	Lỗ dự kiến	Ghi chú
1	MBB	Bán	09/06/2025	24.15	23.50	2.8%	26.0	10.6%	24	2.1%	Đà tăng suy yếu

Danh mục cổ phiếu đang khuyến nghị

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	LN dự kiến	Giá cắt lỗ	Lỗ dự kiến	Ghi chú
1	VCG	Nắm giữ	22/05/2025	21.95	20.85	5.3%	23.7	13.7%	20.9	0.2%	27/05 cổ tức tiền 800đ/cp
2	REE	Nắm giữ	06/06/2025	78.00	69.70	11.9%	82	17.6%	72	3.3%	Nâng giá mục tiêu 82, chặn dưới 72
3	PLC	Nắm giữ	30/05/2025	26.80	25.30	5.9%	29.5	16.6%	25	-1%	29/05 cổ tức tiền 500đ/cp
4	POW	Mua	19/05/2025	13.40	12.9	3.9%	14.5	12.4%	12	-7%	
5	PC1	Mua	27/05/2025	22.90	22.75	0.7%	25.5	12.1%	21.4	-6%	
6	MSB	Mua	28/05/2025	11.60	11.7	-0.9%	13.5	15%	11	-6%	
7	SAS	Mua	29/05/2025	42.61	43.3	-1.6%	50	15.5%	40	-8%	
8	HDC	Mua	05/06/2025	25.15	26	-3.3%	30	15%	24	-8%	



Tín hiệu kỹ thuật

- Ở đồ thị 15 phút, VN30F2506 mở cửa tạo “gap giảm” và chịu chi phối hoàn toàn bởi lực cung sau đó, có lúc lệnh chạm mức 1400 nhưng đã nhanh chóng lấy lại cân bằng. Dù có nỗ lực phục hồi, nhưng nhìn chung giá vẫn cho thấy vận động tạo nền thấp hơn đi xuống.
- Giao dịch được củng lại trong biên độ 1412 – 1417 nhưng ở khung đồ thị lớn hơn, các tín hiệu đã nghiêng về điều chỉnh.
- Vị thế Short có thể chờ ở mức kháng cự phía trên cận khu vực 1420 hoặc tham gia khi vận động vẫn suy yếu và đánh mất ngưỡng 1410. Vị thế Long hạn chế, cân nhắc khi xác nhận bút phá hẳn kênh điều chỉnh, ứng với ngưỡng 1426.

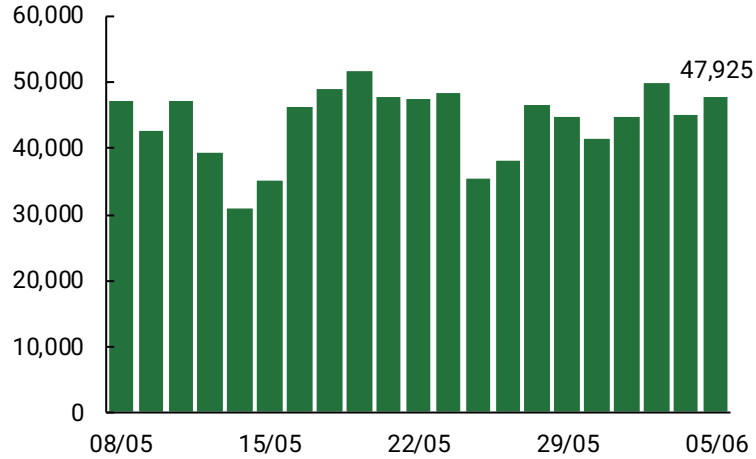
Chiến lược giao dịch trong ngày

Vị thế	Điểm vào	Chốt lời	Cắt lỗ	Lợi nhuận/ Rủi ro
Short	1420	1412	1424	8 : 4
Short	<1410	1400	1415	10 : 5
Long	>1426	1435	1422	9 : 4

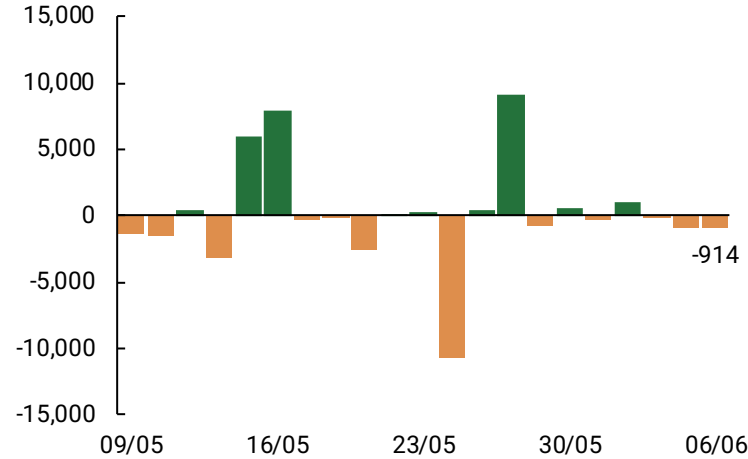
Thông kê hợp đồng tương lai

Mã hợp đồng	Giá đóng cửa	Thay đổi (điểm)	KL giao dịch	KL Mở	Giá lý thuyết	Chênh lệch	Ngày thanh toán	Thời hạn còn lại (ngày)
VN30 Index	1,419.0	-13.4						
4111F7000	1,413.0	-12.6	531	2,678	1,420.3	-7.3	17/07/2025	41
VN30F2506	1,413.6	-13.4	175,511	47,925	1,419.4	-5.8	19/06/2025	13
VN30F2509	1,411.4	-12.1	85	611	1,422.5	-11.1	18/09/2025	104
VN30F2512	1,410.1	-10.1	91	576	1,425.5	-15.4	18/12/2025	195

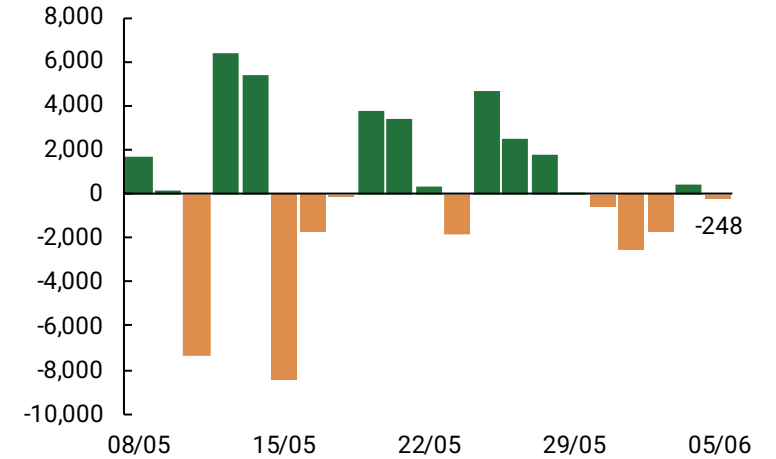
Khối lượng mở (Open interest)



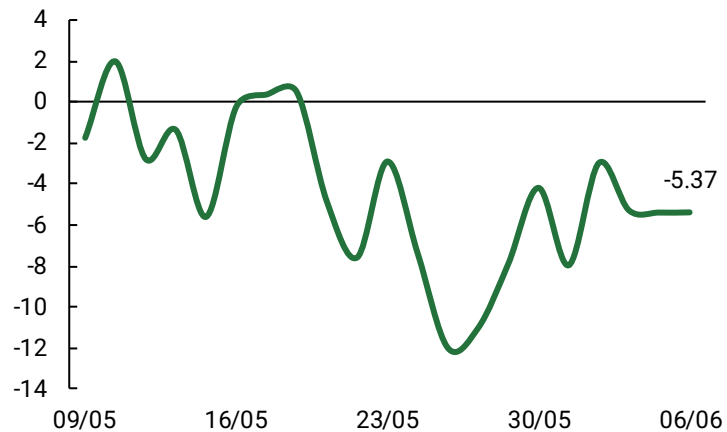
Khối lượng giao dịch ròng của khối ngoại (Hợp đồng)



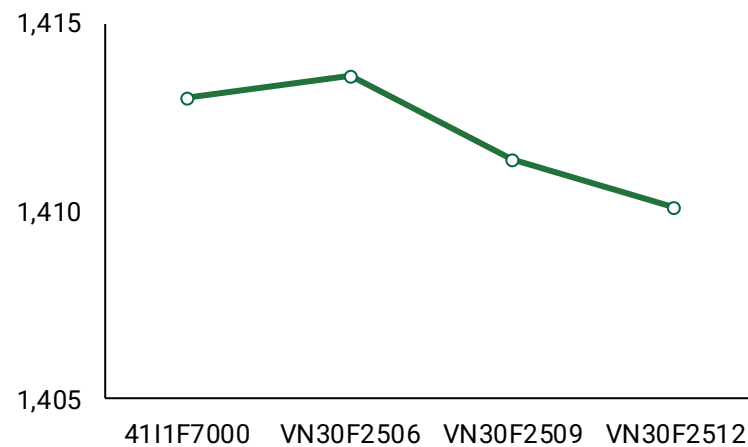
Khối lượng giao dịch ròng của tự doanh (Hợp đồng)



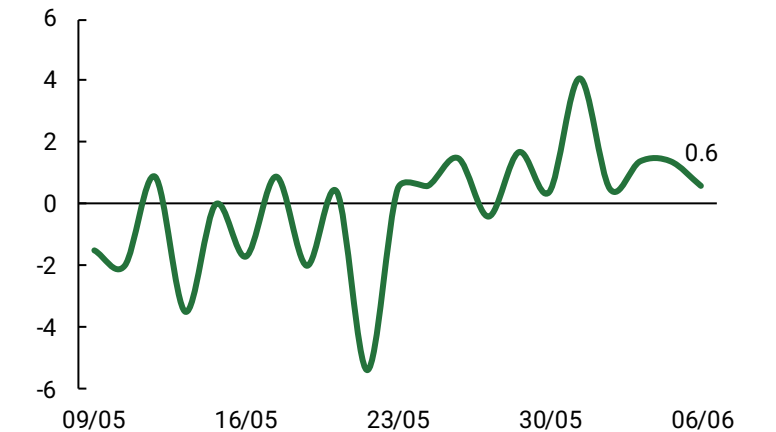
Basis hợp đồng tương lai



Đường cong hợp đồng tương lai



VN30F1M – VN30F2M



Mã CK	Thị giá	Giá hợp lý *	Upside/ Downside	Khuyến nghị
DGC	89,800	102,300	13.9%	Tăng tỷ trọng
MWG	60,500	66,700	10.2%	Tăng tỷ trọng
HHV	12,350	13,500	9.3%	Nắm giữ
TCM	33,000	48,200	46.1%	Mua
AST	61,300	64,300	4.9%	Nắm giữ
DGW	33,700	48,000	42.4%	Mua
DBD	53,700	68,000	26.6%	Mua
HAH	76,000	61,200	-19.5%	Bán
PNJ	75,700	111,700	47.6%	Mua
HPG	26,050	32,400	24.4%	Mua
DRI	13,004	15,100	16.1%	Tăng tỷ trọng
DPR	38,600	43,500	12.7%	Tăng tỷ trọng
VNM	55,300	70,500	27.5%	Mua
STB	41,750	38,800	-7.1%	Giảm tỷ trọng
ACB	21,000	26,650	26.9%	Mua
MBB	24,150	31,100	28.8%	Mua
MSB	11,600	13,600	17.2%	Tăng tỷ trọng
SHB	13,700	12,400	-9.5%	Giảm tỷ trọng
TCB	30,300	30,700	1.3%	Nắm giữ

Mã CK	Thị giá	Giá hợp lý *	Upside/ Downside	Khuyến nghị
TPB	13,100	19,700	50.4%	Mua
VIB	17,850	22,900	28.3%	Mua
VPB	17,800	24,600	38.2%	Mua
CTG	38,200	42,500	11.3%	Tăng tỷ trọng
HDB	21,800	28,000	28.4%	Mua
VCB	56,100	69,900	24.6%	Mua
BID	35,250	41,300	17.2%	Tăng tỷ trọng
LPB	31,200	28,700	-8.0%	Giảm tỷ trọng
MSH	37,000	58,500	58.1%	Mua
IDC	41,500	72,000	73.5%	Mua
SZC	34,250	49,500	44.5%	Mua
BCM	60,900	80,000	31.4%	Mua
SIP	67,700	88,000	30.0%	Mua
IMP	52,200	41,800	-19.9%	Bán
VHC	55,800	83,900	50.4%	Mua
ANV	16,050	17,200	7.2%	Nắm giữ
FMC	37,700	50,300	33.4%	Mua
SAB	49,050	64,000	30.5%	Mua
VSC	17,650	18,200	3.1%	Nắm giữ

* Giá hợp lý đã điều chỉnh các quyền thực hiện sau ngày báo cáo

THÔNG TIN VĨ MÔ

02/06	Việt Nam & Mỹ – Chỉ số PMI MSCI thực hiện cơ cấu danh mục
05/06	EU – ECB công bố lãi suất
06/06	Việt Nam – Số liệu kinh tế vĩ mô tháng 5 và 5 tháng FTSE công bố danh mục Mỹ – Bảng lương phi nông nghiệp
11/06	Mỹ - Chỉ số giá tiêu dùng CPI tháng 5
12/06	Mỹ - Chỉ số giá sản xuất PPI tháng 5
13/06	Việt Nam - Vaneck công bố danh mục
17/06	Nhật Bản – BoJ công bố lãi suất
19/06	Mỹ - FED công bố lãi suất điều hành Việt Nam – Đáo hạn phái sinh
20/06	Việt Nam – Quỹ ETF liên quan Vaneck và FTSE thực hiện tái cơ cấu danh mục
26/06	Mỹ - Công bố số cuối cùng GDP
27/06	Mỹ - Chỉ số giá PCE lõi

Mỹ xác định Việt Nam không thao túng tiền tệ: Bộ Tài chính Mỹ vừa đưa ra quyết định quan trọng trong báo cáo tiền tệ bán niên đầu tiên kể từ khi ông Donald Trump trở lại Nhà Trắng. Mặc dù không quốc gia nào bị cáo buộc thao túng tiền tệ trong năm 2024, danh sách giám sát đã được mở rộng lên 9 quốc gia với sự xuất hiện của Ireland và Thụy Sĩ.

Số doanh nghiệp rút lui khỏi thị trường 5 tháng đầu năm gần bằng số gia nhập: Trong 5 tháng đầu năm có 111.800 doanh nghiệp gia nhập thị trường thì có tới 111.600 doanh nghiệp rút lui khỏi thị trường. Bình quân một tháng có hơn 22.300 doanh nghiệp rút lui khỏi thị trường. Thông tin được công bố tại Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội của Cục Thống kê, Bộ Tài chính.

Mỹ là thị trường xuất khẩu lớn nhất 5 tháng đầu năm của Việt Nam: Tính chung 5 tháng đầu năm 2025, tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu hàng hóa của Việt Nam đạt 355,79 tỉ USD, tăng 15,7% so với cùng kỳ năm trước, trong đó xuất khẩu tăng 14% và nhập khẩu tăng 17,5% . Cán cân thương mại hàng hóa xuất siêu 4,67 tỉ USD, TTXVN đưa tin. Mỹ là thị trường xuất khẩu lớn nhất của Việt Nam với kim ngạch đạt 57,2 tỉ đô la Mỹ.

Sản xuất công nghiệp trong 5 tháng năm 2025 duy trì tăng trưởng tích cực: Chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp trong tháng 5/2025 ước tính tăng 4,3% so với tháng trước và tăng 9,4% so với cùng kỳ năm trước. 5 tháng đầu năm, chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp tăng 8,8% so với cùng kỳ năm 2024. Ô tô là một trong những ngành công nghiệp chủ lực tăng trưởng mạnh.

THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

PVS ước lãi 600 tỷ đồng sau 5 tháng, phản hồi về backlog khổng lồ: Theo thông tin từ Petrotimes, Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam ước tính doanh thu hợp nhất toàn hệ thống tính đến hết tháng 5 đạt hơn 10.000 tỷ đồng, tương đương 45% kế hoạch năm 2025. Lợi nhuận trước thuế 5 tháng đầu năm ước đạt hơn 600 tỷ đồng, thực hiện 61% kế hoạch năm. Con số này đã xấp xỉ với kết quả 6 tháng đầu năm 2024 (650 tỷ đồng) dù ít hơn một tháng hoạt động. Công ty cho biết thông tin về “khối lượng công việc khổng lồ” thực sự chưa chính xác và tổng công ty chỉ có thể ước tính, dự báo chứ chưa thể đưa ra một con số cụ thể.

VEA muốn sản xuất đầu máy xe lửa, toa tàu, còi báo động: Theo tài liệu bổ sung cho tài liệu ĐHCĐ thường niên năm 2025, công ty có tờ trình về bổ sung hoạt động. Trong đó, có các lĩnh vực liên quan đến xe lửa, đường sắt như sản xuất đầu máy điện, đầu máy xe lửa khác; sản xuất toa khách xe lửa hoặc xe điện tự động, sản xuất những bộ phận đặc biệt của đầu máy và toa xe lửa ... Từ tháng 3/2025, Bộ Công Thương đã yêu cầu Tổng Công ty VEAM nghiên cứu sản phẩm phục vụ ngành đường sắt.

GMD - Gemadept tính chi nghìn tỷ đồng mua lại cổ phiếu: Theo tài liệu ĐHCĐ 2025 công bố, HĐQT đề xuất khi thị giá GMD thấp hơn 1,5 lần giá trị sổ sách sẽ tiến hành mua lại 21 triệu cổ phiếu (chiếm 5% tổng số cổ phiếu đang lưu hành) để đỡ giá, tức sẽ chi số tiền khoảng 1.000 tỷ đồng. Qua đó, vốn điều lệ sẽ giảm từ 4.202 tỷ đồng xuống còn 3.992 tỷ đồng.

Đảm bảo phân tích

Báo cáo được thực hiện bởi **Lê Trần Khang, chuyên viên phân tích cao cấp – Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng**. Mỗi nhân viên phụ trách về phân tích, chiến lược hay nghiên cứu chịu trách nhiệm cho sự chuẩn bị và nội dung của tất cả các phần có trong bản báo cáo nghiên cứu này đảm bảo rằng, tất cả các ý kiến của những người phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đều phản ánh trung thực và chính xác ý kiến cá nhân của họ về những vấn đề trong bản báo cáo. Mỗi nhân viên phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đảm bảo rằng họ không được hưởng bất cứ khoản chi trả nào trong quá khứ, hiện tại cũng như tương lai liên quan đến các khuyến cáo hay ý kiến thể hiện trong bản báo cáo này

Miễn trừ trách nhiệm

Báo cáo nghiên cứu này được chuẩn bị bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS) nhằm mục đích cung cấp thông tin. Thông tin được trình bày trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn được cho là đáng tin cậy, nhưng PHS không đảm bảo về tính chính xác hoặc đầy đủ của thông tin đó. Các quan điểm, ước tính, và dự báo trong báo cáo này phản ánh đánh giá hiện tại của tác giả tại thời điểm phát hành báo cáo và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Báo cáo này không phải là một lời đề nghị bán hoặc mời chào mua bất kỳ loại chứng khoán nào. Báo cáo này không nhằm mục đích cung cấp tư vấn đầu tư cá nhân và không xét đến các mục tiêu đầu tư cụ thể, tình hình tài chính, hoặc nhu cầu của bất kỳ cá nhân nào. PHS, các công ty liên kết và/hoặc các cán bộ, giám đốc hoặc nhân viên của họ có thể có lợi ích hoặc vị trí trong, và có thể thực hiện các giao dịch liên quan đến chứng khoán hoặc quyền chọn được đề cập trong báo cáo này. PHS cũng có thể thực hiện hoặc tìm cách thực hiện các dịch vụ ngân hàng đầu tư hoặc các dịch vụ khác cho các công ty được đề cập trong báo cáo này. PHS, các công ty liên kết của mình, cũng như các cán bộ, giám đốc hoặc nhân viên của họ, không chịu bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào đối với bất kỳ tổn thất trực tiếp hoặc hệ quả nào phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này hoặc nội dung của nó

© Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS)

Tầng 21, Phú Mỹ Hưng Tower, 08 Hoàng Văn Thái, phường Tân Phú, quận 7, Tp.HCM

Điện thoại: (+84-28) 5 413 5479

Fax: (+84-28) 5 413 5472

Hỗ trợ khách hàng: 1900 25 23 58

Hỗ trợ đặt lệnh: (+84-28) 5 413 5488

E-mail: info@phs.vn / support@phs.vn

Web: www.phs.vn

Chi nhánh Quận 1

Phòng 1003A, Tầng 10, Tòa nhà Ruby, 81-83-83B-85 Hàm Nghi, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp.HCM

Điện thoại: (84-28) 3 535 6060

Fax: (84-28) 3 535 2912

Chi nhánh Thanh Xuân

Tầng 5, Tòa nhà UDIC Complex, N04 Hoàng Đạo Thúy, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội.

Điện thoại: (84-24) 6 250 9999

Fax: (84-24) 6 250 6666

www.phs.vn

Chi nhánh Quận 3

Tầng 4, D&D Tower, 458 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 2, Quận 3, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 3 820 8068

Fax: (84-28) 3 820 8206

Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 2, Tòa nhà Eliteco, 18 Trần Hưng Đạo, Quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Điện thoại: (84-225) 384 1810

Fax: (84-225) 384 1801

Chi nhánh Tân Bình

Tòa nhà Park Legend, 251 Hoàng Văn Thụ, Phường 2, Quận Tân Bình, Tp.HCM

Điện thoại: (84-28) 3 813 2401

Fax: (84-28) 3 813 2415